

Bài 4 : NGUỒN GỐC VẬN ĐỘNG, PHÁT TRIỂN CỦA SỰ VẬT VÀ HIỆN TƯỢNG

(2 tiết)

I – MỤC TIÊU BÀI HỌC

Học xong bài này, HS cần đạt được :

1. Về kiến thức

- Hiểu được khái niệm mâu thuẫn theo quan điểm của chủ nghĩa DVBC.
- Biết được sự đấu tranh giữa các mặt đối lập là nguồn gốc khách quan của mọi sự vận động, phát triển của sự vật và hiện tượng.

2. Về kĩ năng

Biết phân tích một số mâu thuẫn trong các sự vật và hiện tượng.

3. Về thái độ

Có ý thức tham gia giải quyết một số mâu thuẫn trong cuộc sống phù hợp với lứa tuổi.

II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

1. Về nội dung

Giảng bài này, thực chất là giảng quy luật mâu thuẫn – hạt nhân của phép biện chứng dưới dạng sơ giản, phổ thông. Bài chỉ yêu cầu khai thác kĩ hai nội dung : khái niệm mâu thuẫn và vai trò của quy luật mâu thuẫn.

Trọng tâm của bài là nguyên lí về sự đấu tranh giữa các mặt đối lập của mâu thuẫn. Những đơn vị kiến thức khác, theo định tính và định lượng của SGK.

Trên lĩnh vực sinh hoạt tư tưởng, chính trị hiện nay có nhiều biểu hiện của tư tưởng hữu khuynh, thậm chí có người ngại nói về giai cấp, đấu tranh giai cấp. Vì vậy, với vị trí của bài này, GV nên có sự quan tâm thích đáng về các biểu hiện nói trên.

2. Về PPDH và hình thức tổ chức dạy học

– Trong SGK, tác giả đã cố gắng làm rõ nội dung từng phần ở độ sâu cần thiết theo mục tiêu của bài học. Thực hiện yêu cầu đó, tác giả đã khai thác những yếu tố tích cực của các phương pháp truyền thống. Cụ thể là, đối với mỗi đơn vị kiến thức, tác giả thường đưa ra các ví dụ (dữ kiện, thông tin) đòi hỏi HS phải suy luận, tự xử lí, giải quyết lấy vấn đề (những câu hỏi in chữ nhỏ).

– Ngoài cách thông thường, phù hợp với đại đa số HS trên đây, GV có thể sử dụng những phương pháp phù hợp với trình độ và thói quen hoạt động trí óc của HS. Thiết nghĩ, không nên áp đặt một cách máy móc đối với HS cách tư duy của tác giả, có như vậy mới kích thích được tính năng động và sáng tạo của HS.

3. Về phương tiện dạy học

– Như trên đã nói, giảng bài này GV có thể sử dụng các hình vẽ và sơ đồ. Những hình vẽ và sơ đồ này được dùng để giảng dạy từng đơn vị kiến thức hoặc dùng để kiểm tra, đánh giá cuối giờ học.

– Ngoài ra, GV nên tham khảo các SGK hướng dẫn giảng dạy phần triết học ở THPT trước đây. Ví dụ : SGK GDCD 10 (không chuyên ban), SGK Triết học 10 (Ban khoa học xã hội), Hướng dẫn học Triết học 12 (Ban khoa học xã hội).

4. Về kiểm tra, đánh giá

a) *Gợi ý trả lời câu hỏi và giải bài tập*

Câu số 5 phần Bài tập : Phương án trả lời đúng nhất là phương án d.

b) *Gợi ý kiểm tra, đánh giá*

– Thế nào là mâu thuẫn theo quan niệm Triết học Mác – Lê-nin ?

– Hãy chứng minh sự đấu tranh giữa các mặt đối lập là nguồn gốc của sự vận động và phát triển.

III – GỢI Ý TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC BÀI HỌC

1. Phần mở bài

Tạo tâm thế, dẫn dắt HS tham gia bài học.

Có thể :

– Giới thiệu lô-gíc chuyển tiếp từ bài trước đến bài sau (Mở đầu bài học của SGK).

– Tạo tình huống có vấn đề : Nhà cơ học Niu-ơn cho rằng, nguồn gốc của vận động nằm ngoài vật chất, nhờ "cái hích của Thượng đế". Hôn-bách, nhà duy vật tiêu biểu ở thế kỉ XVIII của Pháp cho rằng : "Vật chất vận động là do sức mạnh của bản thân nó, không cần đến một sức thúc đẩy nào từ bên ngoài".

2. Phần tổ chức dạy học các đơn vị kiến thức

a) Dạy học đơn vị kiến thức 1 : Khái niệm mâu thuẫn

* *Mức độ kiến thức*

HS nhận biết được kết cấu của một mâu thuẫn (nhận diện được thế nào là một mâu thuẫn). Cụ thể là : mỗi mâu thuẫn phải có hai mặt đối lập ràng buộc nhau trong một kết cấu (một chỉnh thể). Mỗi sự vật và hiện tượng luôn luôn tồn tại nhiều mâu thuẫn.

* *Cách thực hiện*

Dùng phương pháp vấn đáp, GV có thể hỏi : Mặt đồng hoá ở cơ thể A và mặt dị hoá ở cơ thể B có tạo thành mâu thuẫn không ? Qua đó chỉ cho HS thấy chỉ hai mặt đối lập ràng buộc nhau trong một sự vật, hiện tượng mới tạo thành mâu thuẫn.

b) Dạy học đơn vị kiến thức 2 : Mặt đối lập của mâu thuẫn

* *Mức độ kiến thức*

Hai điểm cần được chú ý : *Thứ nhất*, khái niệm mặt đối lập, là một sự khái quát triết học phản ánh những khuynh hướng, tính chất, đặc điểm... trái ngược nhau trong mỗi sự vật và hiện tượng. *Thứ hai*, mặt đối lập của mâu thuẫn, còn gọi là mặt đối lập biện chứng, là những mặt đối lập ràng buộc, thống nhất và đấu tranh với nhau trong mâu thuẫn, chứ không phải là những mặt đối lập bất kì.

* *Cách thực hiện*

GV có thể hỏi HS : Điện tích âm và điện tích dương trong sự vật A và điện tích âm ở sự vật A với điện tích dương ở sự vật B, tình huống nào tạo thành mặt đối lập của mâu thuẫn, tạo thành mâu thuẫn ? Nếu cứ tiếp tục đưa ra các khái niệm có nội dung đối lập nhau, hoặc giả xoá đi một vế của mặt đối lập, cho HS suy luận thì chắc chắn sẽ bồi dưỡng được năng lực tư duy và kĩ năng xử lí tình huống của HS.

c) *Dạy học đơn vị kiến thức 3 : Sự thống nhất và đấu tranh giữa các mặt đối lập*

** Mức độ kiến thức*

Theo mục tiêu bài học, hai nguyên lí này chỉ khai thác có mức độ. Trong đó, cần chú ý nguyên lí sự đấu tranh giữa các mặt đối lập, vì nguyên lí này trực tiếp phản ánh vai trò của quy luật mâu thuẫn. Đối với mỗi nguyên lí, cần nói rõ thế nào là "thống nhất", thế nào là "đấu tranh" (Lê-nin đặt trong dấu " ") giữa các mặt đối lập và phải cắt nghĩa được tại sao hai mặt đối lập này vừa thống nhất với nhau vừa đấu tranh với nhau.

** Cách thực hiện*

Do yêu cầu tinh giản, ở những bài trước đã không đi sâu vào mối quan hệ giữa vận động và đứng im. Vì vậy, ở bài này cũng không yêu cầu đi sâu khai thác tính chất của sự thống nhất và đấu tranh giữa các mặt đối lập. Tuy nhiên, nếu HS có thắc mắc, đề xuất, nhất là số HS khá, giỏi, thì GV cần giải thích cho họ mối quan hệ hữu cơ giữa sự thống nhất với sự đứng im tạm thời của sự vật, sự đấu tranh với sự vận động tuyệt đối của sự vật.

d) *Dạy học đơn vị kiến thức 4 : Giải quyết mâu thuẫn*

** Mức độ kiến thức*

Hai điểm cần được chú ý : Thứ nhất, giải quyết mâu thuẫn có nghĩa là làm sao cho mâu thuẫn mất đi, các mặt đối lập của mâu thuẫn không còn tồn tại như trước, mà đã chuyển hoá thành cái khác. Thứ hai, đấu tranh giữa các mặt đối lập là điều kiện tiên quyết để giải quyết mâu thuẫn. Mâu thuẫn chỉ được giải quyết khi sự đấu tranh giữa các mặt đối lập đã lên tới đỉnh điểm và có điều kiện thích hợp.

** Cách thực hiện*

Trong khuôn khổ của chương trình, bài học chỉ hình thành những nét cơ bản về phương pháp luận duy vật biện chứng, khẳng định rằng mâu thuẫn là nguồn gốc vận động và phát triển của sự vật, nên không đề cập đến các loại mâu thuẫn. Do đó, trong những trường hợp cần thiết, GV có thể nêu lên các loại mâu thuẫn, đặc biệt là mâu thuẫn bên trong và mâu thuẫn cơ bản. Bởi vì, mâu thuẫn bên trong có vai trò quyết định trực tiếp đối với quá trình phát triển của sự vật, khi mâu thuẫn cơ bản được giải quyết thì mới có sự chuyển hoá từ sự vật, hiện tượng này thành sự vật và hiện tượng khác.

3. Phần củng cố

Trao đổi trong nhóm, tổ về câu số 5 của phần Bài tập. Gợi ý trả lời : Phương án d là đúng nhất – nguyên nhân của sự phát triển. Chỗ chưa chính xác của phương án a – hình thức của sự phát triển là hình "xoắn ốc", phương án b – nội dung của sự phát triển là cái mới ra đời, phương án c – điều kiện của sự phát triển là giải quyết mâu thuẫn.

IV – TƯ LIỆU THAM KHẢO

1. Mâu thuẫn là nguồn gốc của mọi vận động : Lê-nin dẫn lời Hê-ghe-n : "*Tất cả mọi vật đều có tính chất mâu thuẫn trong bản thân nó ; ... mâu thuẫn là nguồn gốc của tất cả mọi vận động và của tất cả mọi sức sống ; chỉ trong chừng mực một vật chứa đựng trong bản thân nó một mâu thuẫn, thì nó mới vận động, mới có xung lực và hoạt động*"⁽¹⁾.

2. Trong hoạt động thực tiễn phải biết xác định mâu thuẫn : Hồ Chủ tịch nói : "Bất kì địa phương nào, cơ quan nào, thường trong một lúc có nhiều công việc trọng yếu. Trong một thời gian đó, lại có một việc trọng yếu nhất và vài ba việc trọng yếu vừa. Người lãnh đạo trong địa phương hoặc cơ quan đó phải xét kĩ hoàn cảnh mà sắp đặt công việc cho đúng. Việc chính, việc gấp thì làm trước. Không nên luộm thuộm, không có kế hoạch, gặp việc nào làm việc ấy, thành thử việc nào cũng là *việc chính*, lộn xộn, không có ngăn nắp"⁽²⁾.

3. Các mâu thuẫn cơ bản trên thế giới : "Các mâu thuẫn cơ bản trên thế giới biểu hiện dưới những hình thức và mức độ khác nhau vẫn tồn tại và phát triển, có mặt sâu sắc hơn. Đấu tranh dân tộc và đấu tranh giai cấp tiếp tục diễn ra gay gắt. Thế giới đứng trước nhiều vấn đề toàn cầu mà không một quốc gia riêng lẻ nào có thể tự giải quyết nếu không có sự hợp tác đa phương. Chủ nghĩa tư bản hiện đại đang nắm ưu thế về vốn, khoa học và công nghệ, thị trường, song không thể khắc phục nổi những mâu thuẫn vốn có. Các quốc gia độc lập ngày càng tăng cường cuộc

(1) V. I. Lê-nin, *Toàn tập, Sdd*, Tập 29, tr. 147–148.

(2) Hồ Chí Minh, *Sửa đổi lối làm việc – Toàn tập*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, Tập 5, tr. 292.

đấu tranh để tự lựa chọn và quyết định con đường phát triển của mình. Chủ nghĩa xã hội trên thế giới, từ những bài học thành công và thất bại cũng như từ khát vọng và sự thức tỉnh của các dân tộc, có điều kiện và khả năng tạo ra bước phát triển mới. Theo quy luật tiến hoá của lịch sử, loài người nhất định sẽ tiến tới chủ nghĩa xã hội"⁽¹⁾.